

Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 10 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Văn P, sinh năm 19xx.
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 19xx.

Cùng địa chỉ: Tổ B, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Văn P và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Giao cháu Đào Đức C, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2010 cho anh Đào Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi. Giao cháu Đào Anh Đ, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi.

Anh P, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Anh Đào Văn P phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền anh đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phở số AA/2024/0001554 ngày 23-01-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Anh P được trả lại số tiền là 150.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Thu H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái;
- Chi cục THADS TP. Yên Bái;
- UBND p. Minh Tân, TP. Yên Bái;
- (Giấy CNKH số 85 ngày 18-11-2009)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Độ